

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

LUYỆN TẬP VỀ ĐỘNG TỪ

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm được một số từ bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ (ĐT).
2. Bước đầu biết sử dụng các từ nói trên.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Bảng lớp viết nội dung BT1.
- Bút dạ đỏ + một số tờ phiếu viết sẵn nội dung các BT2, 3.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài : GV nêu MĐ, YC cần đạt của tiết học.

2. Hướng dẫn HS làm bài tập

Bài tập 1

- Một HS đọc yêu cầu của bài tập.
- Cả lớp đọc thầm các câu văn, tự gạch chân bằng bút chì mờ dưới các ĐT được bổ sung ý nghĩa.
- Hai HS lên bảng lớp làm bài (GV đã viết 2 câu văn lên bảng). Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

Trời ấm, lại pha lạnh lạnh.
Tết sắp đến.
Rặng đào đã trút hết lá.

Từ **sắp** bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ **đến**. Nó cho biết sự việc sẽ diễn ra trong thời gian rất gần.
Từ **đã** bổ sung ý nghĩa thời gian cho động từ **trút**. Nó cho biết sự việc được hoàn thành rồi.

Bài tập 2

- Hai HS tiếp nối nhau đọc yêu cầu của BT2.
- Cả lớp đọc thầm lại các câu văn, thơ, suy nghĩ làm bài cá nhân hoặc trao đổi theo cặp. GV phát bút dạ đỏ và phiếu riêng cho một vài HS.
- GV gợi ý làm BT2b :
 - + Cần điền sao cho khớp, hợp nghĩa 3 từ (*đã, đang, sắp*) vào 3 ô trống trong đoạn thơ.
 - + Chú ý chọn đúng từ điền vào ô trống đầu tiên. Nếu điền từ *sắp* thì 2 từ *đã* và *đang* điền vào 2 ô trống còn lại có hợp nghĩa không ?
- Những HS làm bài trên phiếu dán bài lên bảng lớp, đọc kết quả. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

a) Mới dạo nào những cây ngô còn lấm tấm như mạ non. Thế mà chỉ ít lâu sau, ngô **đã** thành cây rung rung trước gió và ánh nắng.

b) Lời giải đúng : Chào mào **đã** hót..., cháu vẫn **đang** xa..., Mùa na **sắp** tàn.

Lời giải không đúng :

Sao cháu không về với bà
Chào mào **sắp** hót vườn na mỗi chiều.
Sốt ruột, bà nghe chim kêu
Tiếng chim rơi với rất nhiều hạt na.
Hết hè, cháu vẫn **đang** xa
Chào mào vẫn hót. Mùa na **đã** tàn.

Trong trường hợp HS giải bài như trên, GV phân tích để các em thấy :

* Viết "Chào mào **sắp** hót..." là không hợp lí vì **sắp** biểu thị hoạt động chắc chắn xảy ra trong tương lai gần. Người bà không thể nói chắc là chào mào **sắp** hót. Và lại, qua hai dòng thơ tiếp theo, ta biết bà đã nghe tiếng chim (chào mào) kêu với rất nhiều hạt na rụng vì chim ăn.

* Viết "Mùa na **đã** tàn..." cũng không hợp lí vì mùa na hết thì chào mào cũng không còn về hót như trong câu *Chào mào vẫn hót* nữa. Và lại, bà mong cháu về là để ăn na. Nếu *Mùa na đã tàn* thì bà chắc cũng không sốt ruột mong cháu về.

Bài tập 3

– Một HS đọc yêu cầu của bài và mẩu chuyện vui *Đãng trí*. Cả lớp đọc thầm, suy nghĩ, làm bài.

– GV dán 3 – 4 tờ phiếu lên bảng lớp, mời 3 – 4 HS lên bảng thi làm bài. Sau đó từng em lần lượt đọc truyện vui, giải thích cách sửa bài của mình. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

– GV hỏi HS về tính khôi hài của truyện vui trên. (Nhà bác học đang tập trung làm việc nên đang trí đến mức, được thông báo có trộm lên vào thư viện thì hỏi : "Nó đang đọc sách gì ?" vì ông nghĩ người ta vào thư viện chỉ để đọc sách, không nhớ là trộm cần ăn cắp đồ đặc quý giá chứ không cần đọc sách.)

– Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng :

Đãng trí

Một nhà bác học **đang** (**đã** thay bằng **đang**) làm việc trong phòng. Bỗng người phục vụ (bỏ từ **đang**) bước vào, nói nhỏ với ông :

– Thưa giáo sư, có trộm lên vào thư viện của ngài.

Giáo sư hỏi :

– Nó đọc gì thế ? (hoặc Nó **đang** đọc gì thế ?)

Nhà bác học vẫn làm việc trong phòng nên **đã** phải thay bằng **đang**.

Người phục vụ vào phòng rồi mới nói nhỏ được với giáo sư nên phải bỏ **đang**.

Tên trộm đã vào phòng rồi nên phải bỏ **se** hoặc thay nó bằng **đang**.

3. Củng cố, dặn dò

– GV nhận xét tiết học.

– Yêu cầu HS về nhà xem lại BT 2, 3 ; kể lại truyện vui *Đãng trí* cho người thân nghe.